

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90/CĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2023

CÔNG ĐIỆN
Về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến
bổ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ *điện*:

- Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thi hành quy định của Luật Cư trú năm 2020 về việc sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hết giá trị sử dụng sau ngày 31 tháng 12 năm 2022; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương nâng cấp các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia để phục vụ tra cứu, khai thác thông tin cá nhân, không gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức. Đến nay, nhiều địa phương đã thường xuyên tra cứu, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính như Hà Nội: 202.512 lượt; thành phố Hồ Chí Minh: 91.964 lượt; Long An: 91.369 lượt; Yên Bái: 112.393 lượt; Điện Biên: 29728 lượt (số liệu tính đến ngày 22/02/2023).

Tuy nhiên, trên thực tế vẫn còn nhiều địa phương chưa thực hiện nghiêm quy định và chỉ đạo của Chính phủ nên dẫn đến tình trạng gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức, vẫn còn tình trạng yêu cầu người dân xuất trình các loại giấy tờ chứng minh thông tin về cư trú như giấy xác nhận thông tin về cư trú, thông báo số định danh cá nhân. Một số địa phương đã kết nối, đảm bảo điều kiện nhưng vẫn hạn chế khai thác, sử dụng thông tin dân cư trong giải quyết thủ tục hành chính (như: Sơn La: 0 lượt; Vĩnh Long: 4 lượt; Bình Phước: 10 lượt; Hòa Bình: 16 lượt; Hà Giang: 22 lượt; Đắk Nông: 24 lượt; Quảng Nam: 27 lượt); còn 03 tỉnh Gia Lai, Phú Yên, Bắc Kạn chưa hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Để chấn chỉnh tình hình trên, Thủ tướng Chính phủ *điện*: Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

1. Thực hiện nghiêm Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ và tổ chức triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg

ngày 23 tháng 2 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo, quán triệt đến tất cả các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và bộ phận một cửa các cấp về việc không yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; tăng cường rà soát, kiểm tra và xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định nêu trên theo thẩm quyền; nâng cấp các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh bảo đảm việc kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ việc tra cứu thông tin về cư trú trong thực hiện thủ tục hành chính.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh Gia Lai, Phú Yên, Bắc Kạn nghiêm túc rút kinh nghiệm về việc chưa hoàn thành nhiệm vụ kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ người dân thực hiện các thủ tục hành chính theo quy định tại Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

Yêu cầu Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, khẩn trương hoàn thành kết nối và thực hiện tái cấu trúc quy trình, hoàn thiện quy trình nội bộ để khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, không yêu cầu người dân xuất trình hoặc nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy trong khi đã có dữ liệu về dân cư được kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hoàn thành trong Quý I năm 2023.

3. Đề nghị các bộ, địa phương theo phạm vi chức năng quản lý của mình, khẩn trương thực hiện công bố, công khai, hướng dẫn thực hiện đối với 39 thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ; khẩn trương hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân, cơ quan có thẩm quyền được giao tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công khai thác thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện nghiêm việc bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy theo quy định của Luật Cư trú, Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

4. Kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và nguyên nhân, giải pháp khắc phục gửi Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấn chỉnh và xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, các Phó TTgCP;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý, Thư ký của TTgCP, các PTTgCP,
các Vụ, Cục, đơn vị, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT(2). VTA

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Trần Hồng Hà

TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN
PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ,
ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ: 874 /TCTTKĐA

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2023

V/v đơn đốc thực hiện quy định liên quan đến
bộ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy

Kính gửi:

- Đồng chí Thủ trưởng các Bộ, Cơ quan ngang Bộ;
- Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương, Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06.

Căn cứ quy định của Luật cư trú năm 2020¹, ngày 01/01/2023, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 21/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công đã có hiệu lực (sau đây viết tắt là Nghị định 104/CP); căn cứ kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP, tính đến nay đã có 59/63 địa phương (04 địa phương đang hoàn thiện để kết nối, chia sẻ: Gia Lai, Phú Yên, Thanh Hóa, Bắc Kạn) kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư phục vụ hiệu quả việc khai thác, chia sẻ thông tin thực hiện các thủ tục hành chính của công dân².

Tuy nhiên, qua kiểm tra, khảo sát trực tiếp³ và phản ánh của một số Cơ quan báo chí việc thực hiện quy định của Nghị định 104/CP tại bộ phận 01 cửa tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của các địa phương cho thấy phần lớn các đơn vị ***có thẩm quyền, chức năng tra cứu thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhưng không thực hiện***, vẫn yêu cầu công dân cung cấp Giấy xác nhận thông tin về cư trú (CT07) khi thực hiện thủ tục hành chính và các giao dịch. Việc này gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu cho công dân, bức xúc trong dư luận xã hội, **vi phạm quy định pháp luật** và gây “mất niềm tin” của người dân đối với công cuộc cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ.

Để bảo đảm thực hiện thống nhất, hiệu quả, đúng các quy định tại Nghị định số 104/CP, Thư ký Tổ công tác Đề án 06/CP đề nghị đồng chí Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đồng chí Thủ trưởng các Bộ, Cơ quan ngang Bộ quan tâm chỉ đạo một số nội dung như sau:

1. Chỉ đạo và quán triệt 100% cán bộ tiếp dân buộc phải sử dụng các phương thức khai thác thông tin về cư trú của công dân theo quy định tại Điều 14, Nghị

¹ Khoản 3, Điều 38 quy định “Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú đến hết ngày 31/12/2022”,

² Cán bộ thực hiện chức năng tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính của công dân đều tra cứu được thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - *như quyền “Sổ hộ khẩu điện tử”* để kiểm tra, xác minh thông tin

³ Trong 03 ngày 02 - 04/01/2023, Bộ Công an đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ kiểm tra, khảo sát tại 06 địa phương: TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, TP Hải Phòng, Bắc Giang, Điện Biên, Lạng Sơn với 14 bộ phận một cửa thuộc UBND 03 cấp tỉnh, huyện, xã.

định 104/CP khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công, tuyệt đối không được sử dụng và yêu cầu người dân xuất trình Giấy xác nhận thông tin về cư trú. Đối với 04 địa phương chưa kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được phép sử dụng Giấy xác nhận thông tin về cư trú trong trường hợp không thể khai thác thông tin cư trú của công dân theo các phương thức được quy định tại Điểm b, c, d, Khoản 2, Điều 14, Nghị định 104/CP.

2. Tổ chức tuyên truyền đến toàn bộ người dân⁴, dán tài liệu tuyên truyền công khai tại bộ phận tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để người dân biết việc không yêu cầu cung cấp giấy tờ xác nhận thông tin về cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công (có tài liệu tuyên truyền kèm theo); bố trí cán bộ hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng VNeID mức 1 để sử dụng thực hiện tra cứu dịch vụ công.

Thiết lập đường dây nóng của Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp nhận, giải quyết, xử lý các khó khăn, vướng mắc của công dân.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh việc triển khai, thực hiện; xử lý kỷ luật đối với các cán bộ thực hiện không đúng quy định.

4. Đối với 04 địa phương còn lại khẩn trương hoàn thiện kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, để đảm bảo thực hiện Nghị định 104/CP, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và thống nhất triển khai toàn quốc.

5. Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ khẩn trương triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định của Nghị định 104/CP.

Thư ký Tổ công tác trao đổi và đề nghị đồng chí Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm phối hợp triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ công tác ĐA 06 (để báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Duy Ngọc, Thứ trưởng Bộ Công an, Tổ phó thường trực Tổ công tác ĐA 06 (để báo cáo);
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 (để báo cáo);
- Tổ công tác Đề án 06 các địa phương;
- Lưu: VT, TCT (C06, TTDLDC).

THƯ KÝ TỔ CÔNG TÁC



**PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC CẢNH SÁT QLHC VỀ TTXH
Đại tá Vũ Văn Tấn**

⁴ Giao đồng chí Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức tuyên truyền tại địa phương; cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức hình thức tuyên truyền trên các đài Truyền hình của địa phương.